

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế xử lý thông tin  
tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ tại cơ quan Thuế các cấp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/04/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

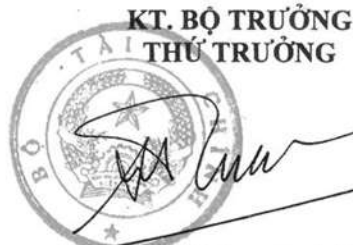
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xử lý thông tin tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ tại cơ quan Thuế các cấp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể ngày ký. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục trưởng Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:** ✓

- Như Điều 2;
- Bộ Trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Văn phòng, Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính) ;
- Lưu: VT, TCT ((VT, TTr (2b))).**00**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

**QUY CHẾ**

**Xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ  
tại cơ quan Thuế các cấp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 568 /QĐ-BTC ngày 26 tháng 3 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm của Cơ quan thuế các cấp trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin về tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ do Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước cung cấp (sau đây gọi tắt là thông tin có giao dịch đáng ngờ).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, công chức thuộc cơ quan Thuế các cấp gồm:

- Tổng cục Thuế, các Cục Thuế và Chi cục Thuế;
- Công chức thuộc cơ quan Thuế các cấp.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ quan thuế các cấp bao gồm: Tổng cục Thuế; Cục Thuế; Chi cục Thuế.
2. Thủ trưởng cơ quan Thuế các cấp bao gồm: Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế; Chi cục trưởng Chi cục Thuế.
3. Bộ phận tiếp nhận, xử lý thông tin có giao dịch đáng ngờ: Bộ phận tiếp nhận, xử lý thông tin có giao dịch đáng ngờ, được thành lập theo quyết định của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế, Cục trưởng các Cục Thuế, Chi cục trưởng các Chi cục Thuế để xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ.
4. Thông tin có giao dịch đáng ngờ: Là những thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân có các giao dịch đáng ngờ do Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước cung cấp.
5. Tổ chức gồm: Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế thành lập theo Luật doanh nghiệp; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập theo Luật hợp tác xã; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập theo Luật Đầu tư; Nhà đầu

tư nước ngoài là tổ chức, cá nhân nước ngoài bỏ vốn để thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam; các tổ chức khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Cá nhân gồm: Cá nhân là người có quốc tịch Việt Nam, cá nhân người không có quốc tịch Việt Nam sống, làm việc cư trú tại Việt Nam.

7. Thông tin tổ chức có giao dịch đáng ngờ: Thông tin về giao dịch giữa tổ chức với tổ chức, tổ chức với cá nhân có giao dịch đáng ngờ.

8. Thông tin cá nhân có giao dịch đáng ngờ: Thông tin về cá nhân đó hoặc thông tin về giao dịch giữa các cá nhân với cá nhân có giao dịch đáng ngờ.

#### **Điều 4. Nguyên tắc xử lý thông tin**

1. Việc xử lý thông tin có giao dịch đáng ngờ phải đảm bảo nguyên tắc: Bảo mật thông tin; kịp thời, đúng thời gian quy định.

2. Nghiêm cấm các hành vi làm lộ thông tin; cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân không được giao nhiệm vụ xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ dưới mọi hình thức.

3. Trong quá trình triển khai công tác, cơ quan Thuế các cấp phải ưu tiên nguồn nhân lực hiện có để xử lý kịp thời thông tin giao dịch đáng ngờ. Số lượng tổ chức Cơ quan Thuế các cấp đã thực hiện thanh tra, kiểm tra trong quá trình xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ được tính trừ vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm tại cơ quan Thuế các cấp (tổ chức thanh tra được tính trừ vào kế hoạch Thanh tra; tổ chức kiểm tra được tính trừ vào kế hoạch kiểm tra).

4. Thông tin giao dịch đáng ngờ là một trong những căn cứ để cơ quan thuế các cấp nghiên cứu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Hình thức chuyển thông tin; Tiếp nhận thông tin và phân cấp xử lý thông tin**

##### **1. Tiếp nhận thông tin**

Thông tin về giao dịch đáng ngờ được chuyển cho Bộ phận tiếp nhận, xử lý thông tin thuộc Thanh tra Tổng cục Thuế.

##### **2. Phân cấp xử lý thông tin**

Việc phân cấp xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ thực hiện thống nhất theo nguyên tắc sau:

a) Đối với thông tin cá nhân có giao dịch đáng ngờ giao Cục Thuế các tỉnh thành phố xử lý.

b) Đối với thông tin tổ chức có giao dịch đáng ngờ

Đối với thông tin giao dịch đáng ngờ tiếp nhận lần đầu có số tiền bằng hoặc lớn hơn 500 tỷ đồng thuộc trách nhiệm Cơ quan Tổng cục Thuế xử lý giải quyết; Đối với thông tin giao dịch đáng ngờ tiếp nhận lần đầu có số tiền nhỏ hơn 500 tỷ đồng thuộc trách nhiệm Cục Thuế xử lý giải quyết; Đối với thông tin giao dịch đáng ngờ tiếp nhận lần đầu có số tiền nhỏ hơn 50 tỷ đồng thuộc trách nhiệm Chi cục Thuế xử lý giải quyết.

Đối với thông tin giao dịch đáng ngờ đã phân cấp cho Tổng cục Thuế, Cục Thuế hoặc Cục Thuế đã phân cấp giao cho Chi cục Thuế xử lý giải quyết trước đó thì tiếp tục giao Tổng cục Thuế, Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế đã được phân cấp giải quyết tiếp tục xử lý giải quyết mà không căn cứ vào giá trị số tiền của giao dịch đáng ngờ.

Ví dụ 1: Tháng 7 Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng cung cấp thông tin Công ty A có tổng giá trị giao dịch đáng ngờ trong tháng 6 là 520 tỷ đồng, theo phân cấp thông tin thì Công ty A do Tổng cục Thuế xử lý; tháng 8 Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng cung cấp tiếp thông tin trong đó Công ty A có giá trị giao dịch trong tháng 7 là 220 tỷ đồng, theo phân cấp thông tin thì Công ty A do Cục Thuế xử lý, nhưng Công ty A do Tổng cục Thuế đã xử lý trước đó thì tiếp tục giao Tổng cục Thuế xử lý.

Ví dụ 2: Tháng 7 Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng cung cấp thông tin Công ty B có tổng giá trị giao dịch đáng ngờ trong tháng 6 là 220 tỷ đồng, theo phân cấp thông tin thì Công ty B do Cục Thuế xử lý; tháng 8 Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng cung cấp tiếp thông tin trong đó Công ty B có giá trị giao dịch trong tháng 7 là 620 tỷ đồng, theo phân cấp thông tin thì Tổng cục Thuế xử lý, nhưng do Công ty B do Cục Thuế xử lý trước đó thì tiếp tục giao Cục Thuế xử lý.

### 3. Hình thức tiếp nhận, chuyển thông tin

Thông tin giao dịch đáng ngờ được tiếp nhận, chuyển bằng văn bản hoặc hình thức điện tử. Cục Công nghệ Thông tin - Tổng cục Thuế có trách nhiệm xây dựng hệ thống thực hiện tiếp nhận, chuyển thông tin giao dịch đáng ngờ, đảm bảo yêu cầu bảo mật.

## **Điều 6. Xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ**

### 1. Tại Tổng cục Thuế

Bộ phận xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ thuộc Thanh tra Tổng cục Thuế thực hiện rà soát thông tin chung về tổ chức, cá nhân như: tên, mã số thuế, địa chỉ trụ sở kinh doanh của tổ chức, cá nhân trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin.

Trường hợp qua rà soát thông tin nhận được còn thiếu một trong các thông tin chung về tổ chức, cá nhân nêu trên thì trình Lãnh đạo Thanh tra Tổng cục Thuế chuyển Cục Công nghệ Thông tin thuộc Tổng cục Thuế tra cứu bổ sung đầy đủ các thông tin còn thiếu.

Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày thông tin giao dịch đáng ngờ đã được rà soát, bổ sung đầy đủ, bộ phận xử lý thông tin thuộc Thanh tra Tổng cục thuế thực hiện:

- Phân tích thông tin quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ trên ứng dụng của ngành thuế;

- Báo cáo Lãnh đạo Tổng cục Thuế phương án phân cấp xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ;

- Báo cáo Lãnh đạo Tổng cục Thuế kế hoạch tổ chức triển khai thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thuộc trách nhiệm xử lý của Tổng cục Thuế đồng thời định kỳ hàng tháng báo cáo Bộ (qua Thanh tra Bộ Tài chính) việc bổ sung kế hoạch thanh tra.

Đối với thông tin giao dịch đáng ngờ Tổng cục Thuế xử lý thuộc phân cấp xử lý của Cục Thuế thì ngoài việc xử lý thông tin như đã nêu tại khoản 1 Điều này, Tổng cục Thuế phải có thông báo cho các Cục Thuế có liên quan về việc thông tin đã được xử lý.

## 2. Tại Cục Thuế

Ngay sau khi nhận được thông tin và hồ sơ liên quan đến các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ. Bộ phận tiếp nhận, xử lý thông tin thuộc Cục Thuế thực hiện rà soát, thu thập thông tin để xử lý theo nội dung sau:

- Rà soát thông tin chung của tổ chức, cá nhân: tên, mã số thuế, địa chỉ trụ sở kinh doanh. Thời gian thực hiện là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin chuyển đến;

- Báo cáo Lãnh đạo Cục Thuế phương án, cách thức triển khai việc tổ chức thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ;

- Các phòng thuộc Cục Thuế được giao nhiệm vụ xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ phải tiến hành ngay việc tập hợp, phân tích thông tin về tình hình kê khai, nộp thuế; tài khoản giao dịch thanh toán qua ngân hàng; tình hình sử dụng hoá đơn; tình trạng hoạt động thực tế của tổ chức và các thông tin liên quan để chuẩn bị thanh kiểm tra tại tổ chức, cá nhân. Thời gian thực hiện là 5 ngày;

- Báo cáo Tổng cục Thuế việc bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

## 3. Tại Chi cục Thuế

Ngay sau khi được Cục Thuế giao nhiệm vụ xử lý tổ chức, cá nhân có thông tin giao dịch đáng ngờ phải thực hiện:

- Giao nhiệm vụ xử lý tổ chức, cá nhân cụ thể cho các Đội thuộc Chi Cục Thuế;

- Các Đội thuộc Chi cục Thuế được giao nhiệm vụ xử lý tổ chức, cá nhân có thông tin giao dịch đáng ngờ phải tiến hành ngay việc tập hợp, phân tích thông tin về tình hình kê khai, nộp thuế; tài khoản giao dịch thanh toán qua ngân hàng; tình hình sử dụng hoá đơn; tình trạng hoạt động thực tế của tổ chức và các thông tin

liên quan để chuẩn bị thanh tra, kiểm tra tại tổ chức, cá nhân. Thời gian thực hiện là 5 ngày;

- Báo cáo Lãnh đạo Chi cục Thuế phương án, cách thức triển khai việc tổ chức thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ;

- Báo cáo Cục Thuế về tình trạng doanh nghiệp có thông tin giao dịch đáng ngờ.

#### 4. Quy định về thời gian xử lý

Thời gian ngày được quy định tại Quy chế này là ngày làm việc.

### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan thuế các cấp**

#### 1. Tổng cục Thuế

- Thống nhất chỉ đạo và hướng dẫn cơ quan thuế các cấp trong việc xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ theo đúng quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Cục Thuế, Chi cục Thuế trong việc triển khai thực hiện các công việc liên quan việc xử lý thông tin có giao dịch đáng ngờ;

- Là đầu mối tiếp nhận thông tin có giao dịch đáng ngờ từ Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng Nhà nước); hỗ trợ các Cục Thuế trong công tác xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ;

- Tổ chức đào tạo, hướng dẫn, hỗ trợ các Cục Thuế về mặt nghiệp vụ để thực hiện việc xử lý thông tin được đầy đủ, đúng thời gian quy định;

- Tổng hợp, xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ năng thanh tra, kiểm tra tổ chức, cá nhân có thông tin giao dịch đáng ngờ;

- Tổng hợp báo cáo, kết quả thực hiện của cơ quan thuế các cấp báo cáo Bộ Tài chính và tham mưu, đề xuất báo cáo Bộ Tài chính các giải pháp về chính sách thuế và quản lý thuế nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm có liên quan.

#### 2. Cục Thuế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng thanh tra, kiểm tra thuộc Cục Thuế và các Chi cục Thuế rà soát thông tin, phân loại doanh nghiệp để triển khai công tác xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ. Đảm bảo việc xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ được xử lý kịp thời;

- Bố trí đủ nguồn lực, phân công nhiệm vụ và hướng dẫn phối hợp giữa các phòng thuộc Cục Thuế và các Chi cục Thuế thực hiện các công việc liên quan đến các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và tổng hợp báo cáo về Tổng cục Thuế (Bộ phận xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ thuộc Thanh tra Tổng cục Thuế) để tổng hợp hướng dẫn, xử lý thống nhất.

#### 3. Chi cục Thuế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đội thanh tra, kiểm tra tại Chi cục Thuế rà soát thông tin, phân loại tổ chức, cá nhân để triển khai công tác rà soát các doanh nghiệp có thông tin giao dịch đáng ngờ;

- Bố trí đủ nguồn lực, phân công nhiệm vụ và hướng dẫn phối hợp giữa các bộ phận thuộc Chi cục Thuế thực hiện các công việc liên quan đến các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ;

- Đảm bảo việc thông tin được xử lý ngay khi nhận được thông tin.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO**

#### **Điều 8. Kỳ báo cáo**

1. Định kỳ hàng tháng, năm cơ quan Thuế các cấp phải tổng hợp, lập báo cáo công tác xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ định kỳ gửi cơ quan cấp trên trực tiếp. Báo cáo tháng là kết quả của cả tháng có lũy kế từ đầu năm, báo cáo năm là kết quả của cả năm.

2. Đối với những thông tin đột xuất thì sau 40 ngày kể từ ngày nhận được thông tin phải thực hiện ngay việc báo cáo kết quả xử lý về cơ quan cấp trên trực tiếp, đồng thời tổng hợp vào báo cáo định kỳ.

#### **Điều 9. Thời hạn gửi báo cáo**

Cơ quan Thuế các cấp phải hoàn thành và gửi báo cáo công tác xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ cho cơ quan cấp trên trực tiếp, thời hạn quy định sau:

- Đối với báo cáo tháng Chi cục Thuế tổng hợp, lập và gửi báo cáo về Cục Thuế trước ngày 5 của tháng sau tháng báo cáo;

- Đối với báo cáo tháng Cục Thuế tổng hợp, lập và gửi báo cáo về Tổng cục Thuế trước ngày 10 của tháng sau tháng báo cáo;

- Đối với báo cáo tháng 12 và báo cáo năm Chi cục Thuế tổng hợp, lập và gửi báo cáo về Cục Thuế trước ngày 10 của tháng đầu năm sau;

- Đối với báo cáo tháng 12 và báo cáo năm Cục Thuế tổng hợp, lập và gửi báo cáo về Tổng cục Thuế trước ngày 20 của tháng đầu năm sau.

#### **Điều 10: Hình thức và nội dung báo cáo**

1. Việc báo cáo phải được thực hiện bằng văn bản và gửi qua đường văn thư và đồng thời chuyển qua hộp thư điện tử.

2. Nội dung báo cáo bao gồm các nội dung: Công văn nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ, đề xuất các giải pháp để việc xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ có hiệu quả và các giải pháp, biện pháp nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về thuế; số tổ chức, cá nhân trên địa bàn thông tin giao dịch đáng ngờ; số tổ chức đã thanh tra,

kiểm tra, xác minh; kết quả thanh tra, kiểm tra, xác minh; kết quả xử lý qua thanh tra, kiểm tra, xác minh (theo Phụ lục kèm theo).

## **Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 11. Khen thưởng**

Cơ quan Thuế, các đơn vị thuộc cơ quan Thuế, công chức thuộc cơ quan Thuế các cấp có thành tích trong xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Kỷ luật**

Thủ trưởng cơ quan Thuế, công chức thuộc cơ quan Thuế các cấp có vi phạm trong xử lý thông tin các tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục trưởng Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Cục trưởng Cục Thuế báo cáo về Tổng cục Thuế để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung, sửa đổi kịp thời./.



Phụ lục 01  
**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC DOANH NGHIỆP CÓ GIAO DỊCH ĐĂNG NGỜ QUA NGÂN HÀNG**  
KỶ BÁO CÁO ..... NĂM.....  
(Kèm theo Quyết định số 559/QĐ ngày 26 tháng 3 năm 2015)

Đơn vị tính trị giá: Triệu đồng

Nội dung	Tiếp nhận thông tin			Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xác minh của Cơ quan thuế					Kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra, xác minh của Cơ quan thuế														Hồ sơ đã chuyển và kết quả xử lý của Cơ quan Công an				
	Văn bản đến			Tổng số DN	Tổng giá trị giao dịch	Số DN đã thanh tra, kiểm tra, xác minh	Số DN chưa thanh tra, kiểm tra, xác minh	Lý do chưa thanh tra, kiểm tra, xác minh	Trường hợp xử lý đối với các doanh nghiệp							Trường hợp xử lý đối với các cá nhân có liên quan (nếu có)							Trường hợp xử lý đối với các doanh nghiệp		Trường hợp xử lý đối với các cá nhân có liên quan		
									Tổng số DN và số tiền đã xử lý				Trong đó			Tổng số cá nhân và số tiền đã xử lý		Trong đó					Số doanh nghiệp đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an	Số cá nhân đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an	
	Số DN	Số tiền	Truy thu thuế	Truy hoàn thuế	Giảm khấu trừ thuế	Giảm lệ	Khác	Phạt	Số cá nhân	Số tiền	Truy thu thuế	Khác	Phạt	Số doanh nghiệp đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an	Số cá nhân đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an										
I. Văn bản của Tổng cục Thuế	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
I. Công văn																											
II. Văn bản của Cơ quan TTGSNH-NHNN																											
I. Công văn																											
III. Tổng cộng (I+II)																											

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm  
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục 02  
TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC CÁ NHÂN CÓ GIAO DỊCH ĐĂNG NGỜ QUA NGÂN HÀNG  
KỶ BÁO CÁO ..... NĂM.....  
(Kèm theo Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2013)

Đơn vị tính trị giá: Triệu đồng

Nội dung	Tiếp nhận thông tin			Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xác minh của Cơ quan thuế						Kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra, xác minh của Cơ quan thuế														Hồ sơ đã chuyển và kết quả xử lý của Cơ quan Công an				Ghi chú
	Văn bản đến			Tổng số cá nhân	Tổng giá trị giao dịch	Số cá nhân đã thanh tra, kiểm tra, xác minh	Số cá nhân chưa thanh tra, kiểm tra, xác minh	Lý do chưa thanh tra, kiểm tra, xác minh	Trường hợp xử lý đối với các cá nhân						Trường hợp xử lý đối với các doanh nghiệp có liên quan (số có)								Trường hợp xử lý đối với các cá nhân					
									Tổng số cá nhân và số tiền đã xử lý			Trong đó			Tổng số DN và số tiền đã xử lý		Trong đó											
	Số	Ngày tháng năm	Ngày tháng năm nhận	Số cá nhân	Số tiền	Truy thu thuế	Khác	Phạt	Số DN	Số tiền	Truy thu thuế	Truy hoàn thuế	Giảm khấu trừ thuế	Giảm lãi	Khác	Phạt	Số cá nhân đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an	Số doanh nghiệp đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Công an	Kết quả xử lý của Cơ quan Công an								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	
I. Văn bản của Tổng cục Thuế																												
I. Công văn																												
...																												
II. Văn bản của Cơ quan TTGSNT-NHNN																												
I. Công văn																												
...																												
III. Tổng cộng (I+II)																												

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm  
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

1/4